

**CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH
CHĂN NUÔI VIỆT NHẬT TẠI TP. HỒ CHÍ MINH**
*BRANCH OF JAPAN VIETNAM LIVESTOCK CO.,
LTD IN HO CHI MINH CITY*

Số/No.: ~~08~~11./2024/JVL-TB

V/v thông báo điều chỉnh mẫu nhãn và bổ sung thêm đơn
vị sản xuất sau khi tự công bố.

*Re: Announcement of will adjust the product label and
supplement additional manufacturing units*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc
Independence – Freedom – Happiness

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 11 năm 2024
Ho Chi Minh city, date... month....year 2024

Kính gửi: Sở An toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh

To: Food Safety Department of Ho Chi Minh City

Chi nhánh Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật tại TP. Hồ Chí Minh trân trọng gửi lời cảm
ơn đến sự hỗ trợ của Sở An toàn thực phẩm TP. Hồ Chí Minh trong thời gian qua.

*Branch of Japan Vietnam Livestock Co., Ltd. in Ho Chi Minh City would like to sincerely
thanks for support of the Food Safety Department of Ho Chi Minh City towards our unit during
the past period.*

Ngày 25/03/2024 và ngày 28/03/2024, Chi nhánh Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật tại
TP. Hồ Chí Minh là đơn vị thực hiện tự công bố các sản phẩm theo trình tự tại Điều 5, Nghị định
15/2018/NĐ-CP quy định về nội dung Hướng dẫn Luật An toàn Thực phẩm, bao gồm:

*On March 25th 2024 and March 28th 2024, the Branch of Japan Vietnam Livestock Co.,
Ltd. in Ho Chi Minh City completed the self-declaration of products in accordance with the
procedures specified in Article 5 of Decree 15/2018/ND-CP, which provides guidance on the Food
Safety Law, including:*

STT. No.	Số hồ sơ Document no.	Ngày công bố Date	Tên sản phẩm Name product
1	07/JVL/2024	25/03/2024	THỊT BÒ MÁT VINABEEF <i>(VINABEEF CHILLED BEEF)</i>
2	08/JVL/2024	28/03/2024	THỊT BÒ MÁT VINABEEF PLUS <i>(VINABEEF PLUS CHILLED BEEF)</i>

Bằng công văn này, căn cứ theo Khoản 4, Điều 5, Nghị định 15/2018/NĐ-CP quy định chi
tiết về một số nội dung của Luật An toàn Thực phẩm và khoản 2b, Điều 12 tại Nghị định số
43/2017/NĐ-CP quy định về nhãn Hàng Hóa, Chi nhánh Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật xin
thông báo điều chỉnh nhãn sản phẩm và bổ sung thêm đơn vị sản xuất ở mục **II/5. Tên và địa chỉ
cơ sở sản xuất sản phẩm** trong hồ sơ công bố, cụ thể như sau:

*By this letter of notification, pursuant to Clause 4, Article 5 of Decree 15/2018/ND-CP
detailing certain provisions of the Law on Food Safety, and Clause 2(b), Article 12 of Decree
43/2017/ND-CP on product labeling, the Branch of Japan Vietnam Livestock Co., Ltd. hereby
informs that it will adjust the product label and supplement additional manufacturing units in
Section II/5 Name and address of the product manufacturing facility in the product
announcement dossier, specifically as follows:*

Mục No.	Nội dung nơi sản xuất trước thay đổi <i>Previous Content:</i>	Nội dung nơi sản xuất sau thay đổi <i>New content</i>
II/ 5.	5.1. Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MEGA VIỆT PHÁT- NHÀ MÁY MEGA DELI. <i>Produced at: BRANCH OF MEGA VIET PHAT CO., LTD., - MEGA DELI FACTORY.</i> Địa chỉ: L.06A, Đường số 1, KCN Long Hậu, Xã Long Hậu, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An, Việt Nam. <i>Location: L.06A, Road No. 1, Long Hau Industrial Zone, Long Hau Commune, Can Giuoc District, Long An Province, Viet Nam.</i> Số Giấy chứng nhận HACCP Codex: 2017-HACCP-3091 cấp ngày: 26/09/2023 do tổ chức chứng nhận Quốc tế BVQA cấp. <i>HACCP Certification Codex no. 2017-HACCP-3091, issued on September 26th 2023, issued by BVQA International Certification Organization.</i>	5.1. Sản xuất tại: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MEGA VIỆT PHÁT- NHÀ MÁY MEGA DELI (Ký hiệu M) <i>Produced at: BRANCH OF MEGA VIET PHAT CO., LTD., - MEGA DELI FACTORY (Code M)</i> Địa chỉ: L.06A, Đường số 1, KCN Long Hậu, Xã Long Hậu, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An, Việt Nam. <i>Location: L.06A, Road No. 1, Long Hau IZ, Long Hau Commune, Can Giuoc District, Long An Province, Viet Nam.</i> Số Giấy chứng nhận HACCP Codex: 2017-HACCP-3091 cấp ngày: 26/09/2023 do tổ chức chứng nhận Quốc tế BVQA cấp. <i>HACCP Certification Codex no. 2017-HACCP-3091, issued on September 26th 2023, issued by BVQA International Certification Organization.</i>
	5.2. Sản xuất tại: CHI NHÁNH 4 – CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NIPPONHAM VIỆT NAM <i>Produced at: BRANCH 4 - NIPPONHAM VIETNAM FOOD JOINT STOCK COMPANY.</i> Địa chỉ: Lô M5, KCN Thăng Long II, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. <i>Location: Lot M5, Thang Long II Industrial Zone, Di Su Ward, My Hao Town, Hung Yen Province, Viet Nam.</i> Số Giấy chứng nhận FSSC 22000: VN23/00000156 cấp ngày: 14/04/2023 do Công ty TNHH SGS Việt Nam cấp. <i>FSSC 22000 Certification no. VN23/00000156, issued on April 14th, 2023, issued by SGS Viet Nam Co., Ltd.</i> Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 41/20203/NNPTNT-HY cấp ngày 08/12/2023 do Chi cục Quản lý chất	5.2. Sản xuất tại: CHI NHÁNH 4 – CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NIPPONHAM VIỆT NAM (Ký hiệu N) <i>Produced at: BRANCH 4 - NIPPONHAM VIETNAM FOOD JOINT STOCK COMPANY (Code N)</i> Địa chỉ: Lô M5, KCN Thăng Long II, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam. <i>Location: Lot M5, Thang Long II Industrial Zone, Di Su Ward, My Hao Town, Hung Yen Province, Viet Nam.</i> Số Giấy chứng nhận FSSC 22000: VN23/00000156 cấp ngày: 14/04/2023 do Công ty TNHH SGS Việt Nam cấp. <i>FSSC 22000 Certification no. VN23/00000156, issued on April 14th, 2023, issued by SGS Viet Nam Co., Ltd.</i> Số Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 41/20203/NNPTNT-HY cấp ngày 08/12/2023 do Chi cục Quản lý chất

lượng Nông lâm sản & Thủy sản tỉnh Hưng Yên. <i>Food Safety Certification on certificate of Sufficient Food Safety Conditions no. 41/20203/NNPTNT-HY, issued on December 8th, 2023, issued by Hung Yen Province Sub-Department of Agro-Forestry-Fisheries Quality Management.</i>	lượng Nông lâm sản & Thủy sản tỉnh Hưng Yên. <i>Food Safety Certification on certificate of Sufficient Food Safety Conditions no. 41/20203/NNPTNT-HY, issued on December 8th, 2023, issued by Hung Yen Province Sub-Department of Agro-Forestry-Fisheries Quality Management.</i> 5.3. Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI VIỆT NHẬT (Ký hiệu T) <i>Produced at: JAPAN VIETNAM LIVESTOCK COMPANY LIMITED (Code T)</i> Địa chỉ: Thôn Yên Bình, xã Minh Quang, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam. <i>Address: Yen Binh village, Minh Quang commune, Tam Dao district, Vinh Phuc province, Viet Nam.</i> Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện An toàn Thực phẩm số: 02/2024/NNPTNT-VP cấp ngày: 25/10/2024 do Chi cục Chăn nuôi và Thú y Vĩnh Phúc cấp. <i>Number of Certificate of eligibility for food safety: 02/2024/NNPTNT-VP, issued on: October 25th, 2024, issued by Vinh Phuc Province Sub-Department of Agro-Forestry-Fisheries Quality Management.</i>
--	--

Đồng thời sẽ thể hiện ký hiệu mã đơn vị sản xuất trên nhãn sản phẩm, đảm bảo thông tin truy xuất của sản phẩm. (Mẫu nhãn được gửi đính kèm thông báo này).

Additionally, the production unit code will be displayed on the product label, providing product traceability. (Sample labels are attached to this notice).

Chi nhánh Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Nhật tại TP. Hồ Chí Minh cam kết chất lượng sản phẩm và các thông tin tên sản phẩm, xuất xứ, thành phần cấu tạo giữ nguyên không thay đổi với các thông tin đã công bố.

The Branch of Japan Vietnam Livestock Co., Ltd. in Ho Chi Minh City assures that the product quality and information about the product's name, origin, and composition remain unchanged as declared.

Kính đề nghị Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận và lưu trữ thông tin hồ sơ sản phẩm, tạo điều kiện cho Đơn vị sản xuất kinh doanh phục vụ người tiêu dùng.

We respectfully request that the Ho Chi Minh City Food Safety Department receive and maintain the product dossier information, as well as assist our unit's production and commercial activities to better serve customers.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Respectfully,

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ *As above;*
- Lưu tại HCNS/ *Saved at HRGA*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
REPRESENTATIVE OF THE ORGANIZATION



YOICHI HARUMOTO

[Handwritten signature]

Đính kèm bản tự công bố/ *Attach self-declaration No* : 07/JVL/2024

Ngày/ *Date*: 08/11/2024



THỊT BÒ MẮT

TƯƠI NGON ĐẦY DINH DƯỠNG



Thịt bò mắt Vinabeef, chọn lọc từ nguồn bò khỏe mạnh, xử lý và đóng gói với công nghệ OPTI SEAL, tạo môi trường tối ưu, giúp thịt ở trạng thái tươi ngon, mềm ngọt, giữ nguyên giá trị dinh dưỡng.

TƯƠI MỚI	Giữ trọn hương vị và dưỡng chất nguyên bản của thịt bò.
MỀM NGON	Giúp tăng độ mềm và vị thơm của thịt bò.
AN TOÀN	Tuân thủ tiêu chuẩn quốc gia về thịt bò mắt.



THÀNH PHẦN: 100% Thịt bò mắt.
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Nấu chín, chế biến các món ăn tùy thích.
HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản ở nhiệt độ 0°C - 4°C.
THÔNG TIN CẢNH BÁO: Không sử dụng sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc bao bì bị hư hỏng, bỏ miếng thấm nước trước khi chế biến.
KHỐI LƯỢNG TÍNH, NGÀY SẢN XUẤT, HẠN SỬ DỤNG, MÃ SẢN PHẨM:
Xem trên nhãn hoặc nhãn phụ.

Sản phẩm của: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI VIỆT NHẤT TẠI TP. HỒ CHÍ MINH
Địa chỉ: Số 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: 028.6272.5681 - Email: jvlcompanyinfo@gmail.com - Website: www.vinabeef.com

Xuất xứ: Việt Nam

MÃ SẢN PHẨM

Quy cách sản phẩm

Khối lượng tịnh:

Ngày sản xuất:

Hạn sử dụng:

Phù hợp làm:

Barcode

Mã nhà máy



VOICHI HARUMOTO

Đính kèm bản tự công bố/ *Attach self-declaration No* : 08/JVL/2024

Ngày/ *Date*: 08/11/2024

VINABEEF

THỊT BÒ MÁT ぎゅうにく **Plus**

QUY TRÌNH NUÔI DƯỠNG THEO CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN

300 NGÀY ĂN NGŨ CỐC
Cho văn mỡ hài hòa giúp thịt mềm, ngọt

THÀNH PHẦN: 100% Thịt bò mát.
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Nấu chín, chế biến các món ăn tùy thích.
HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản ở nhiệt độ 0°C - 4°C.
THÔNG TIN CẢNH BÁO: Không sử dụng sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc bao bì bị hư hỏng, bỏ miếng thêm nước trước khi chế biến.
KHỐI LƯỢNG TÍNH, NGÀY SẢN XUẤT, HẠN SỬ DỤNG, MÃ SẢN PHẨM:
Xem trên nhãn hoặc nhãn phụ.

Sản phẩm của: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI VIỆT NHẬT TẠI TP. HỒ CHÍ MINH
Địa chỉ: Số 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: 028.6272.5681 - Email: jvccompany.info@gmail.com - Website: www.vinabeef.com

Xuất xứ: Việt Nam

MÃ SẢN PHẨM
Quy cách sản phẩm

Khối lượng tịnh:
Ngày sản xuất:
Hạn sử dụng:
Phù hợp làm:

Barcode

PLUS
Mã nhà máy



YOICHI HARUMOTO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 08/JVL/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI VIỆT NHẬT TẠI TP.HỒ CHÍ MINH.

Địa chỉ: Số 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 028 6272 5681

E-mail: jvlcompany.info@vinabeef.com

Mã số doanh nghiệp: 0109752537-001

II. Thông tin về sản phẩm

- Tên sản phẩm: THỊT BÒ MÁT VINABEEF PLUS
- Thành phần: 100% Thịt bò mát.
- Thời hạn sử dụng sản phẩm: 5 ngày kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất, hạn sử dụng xem trên nhãn, nhãn phụ.

STT	Mã sản phẩm	Quy cách sản phẩm
1	Thăn bò - Loin	Cắt khối, bít tết, lúc lắc, thái lát, nguyên miếng
2	Thăn nội - Tenderloin	Cắt khối, bít tết, lúc lắc, thái lát, nguyên miếng
3	Vai bò - Chuck	Cắt khối, bít tết, lúc lắc, thái lát, nguyên miếng
4	Đùi bò - Round	Cắt khối, bít tết, lúc lắc, thái lát, nguyên miếng
5	Nạm bò - Flank	Cắt khối, bít tết, lúc lắc, thái lát, nguyên miếng
6	Thịt bò Kiriotoshi	Cắt khối, bít tết, lúc lắc, thái lát, nguyên miếng
7	Thịt xay - Mince	Xay

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

-Quy cách bao gói: khối lượng tịnh: 200 g, 250 g, 300 g, 350 g, 500 g hoặc quy cách khác theo nhu cầu thị trường được thể hiện rõ trên bao bì sản phẩm.

- Chất liệu bao bì: sản phẩm được đóng trong bao bì PP và màng phức hợp tuân theo QCVN 12-1: 2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.



5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

5.1. Sản xuất tại: **CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MEGA VIỆT PHÁT- NHÀ MÁY MEGA DELI.**

Địa chỉ: L.06A, Đường số 1, KCN Long Hậu, Xã Long Hậu, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An, Việt Nam.

Số Giấy chứng nhận HACCP Codex: 2017-HACCP-3091 cấp ngày: 26/09/2023 do tổ chức chứng nhận Quốc tế BVQA cấp.

5.2. Sản xuất tại: **CHI NHÁNH 4 – CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NIPPONHAM VIỆT NAM**

Địa chỉ: Lô M5, KCN Thăng Long II, phường Dị Sử, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Số Giấy chứng nhận FSSC 22000: VN23/00000156 cấp ngày: 14/04/2023 do Công ty TNHH SGS Việt Nam cấp.

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 41/2023/NNPTNT-HY cấp ngày 08/12/2023 do Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản & Thủy sản tỉnh Hưng Yên.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-3: 2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

- Thông tư số 24/2013/TT-BYT Quy định mức giới hạn tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm của Bộ Y tế.

- Thông tư số 50/2016/TT-BYT Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm của Bộ Y tế.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2024

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



YAMAMOTO SATOSHI

Đính kèm Bản tự công bố số: 08/JVL/2024
Ngày: 28/03/2024



THỊT BÒ MÁT *Plus*

ぎゅうにく

QUY TRÌNH NUÔI DƯỠNG THEO CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN



30G NGÀY ĂN NGŨ CỐC

Cho vân mỡ hài hòa giúp thịt mềm, ngọt

THÀNH PHẦN: 100% Thịt bò mát.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Nấu chín, chế biến các món ăn tùy thích.

HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản ở nhiệt độ 0°C - 4°C.

THÔNG TIN CẢNH BÁO: Không sử dụng sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc bao bì bị hư hỏng, bỏ miếng thấm nước trước khi chế biến.

KHỐI LƯỢNG TỊNH, NGÀY SẢN XUẤT, HẠN SỬ DỤNG, MÃ SẢN PHẨM:
Xem trên nhãn hoặc nhãn phụ.

Sản phẩm của: **CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI VIỆT NHẬT TẠI TP. HỒ CHÍ MINH**

Địa chỉ: Số 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: 028.6272.5681

Email: jvlcompanyinfo@vinabeef.com - Website: www.vinabeef.com

Sản xuất tại: **CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MEGA VIỆT PHÁT - NHÀ MÁY MEGA DELI**

Địa chỉ: L06, Đường số 1, KCN Long Hậu, Xã Long Hậu, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An, Việt Nam.

Xuất xứ: Việt Nam

Mã sản phẩm

Khối lượng tịnh:

Ngày sản xuất: xx/xx/xxxx

Hạn sử dụng: xx/xx/xxxx

Barcode



YAMAMOTO SATOSHI

Đính kèm Bản tự công bố số: 08/JVL/2024
Ngày: 28/03/2024



THỊT BÒ MÁT *Plus*

ぎゅうにく

QUY TRÌNH NUÔI DƯỠNG THEO CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN



30 NGÀY ĂN NGŨ CỐC

Cho vân mỡ hài hòa giúp thịt mềm, ngọt

THÀNH PHẦN: 100% Thịt bò mát.
HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG: Nấu chín, chế biến các món ăn tùy thích.
HƯỚNG DẪN BẢO QUẢN: Bảo quản ở nhiệt độ 0°C - 4°C.
THÔNG TIN CẢNH BÁO: Không sử dụng sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc bao bì bị hư hỏng, bỏ miếng thấm nước trước khi chế biến.
KHỐI LƯỢNG TỊNH, NGÀY SẢN XUẤT, HẠN SỬ DỤNG, MÃ SẢN PHẨM: Xem trên nhãn hoặc nhãn phụ.

Sản phẩm của: **CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI VIỆT NHẬT TẠI TP. HỒ CHÍ MINH**
Địa chỉ: Số 10 Tân Trào, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Điện thoại: 028.6272.5681
Email: jvicompanyinfo@vinabeef.com - Website: www.vinabeef.com
Sản xuất tại: **CHI NHÁNH 4 - CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM NIPPONHAM VIỆT NAM**
Địa chỉ: Lô M5 Khu công nghiệp Thăng Long II, Phường Dị Sử, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Xuất xứ: Việt Nam

Mã sản phẩm	Barcode
Khối lượng tịnh:	
Ngày sản xuất: xx/xx/xxxx	
Hạn sử dụng: xx/xx/xxxx	



Mã số mẫu/ Sample code
BN12410.23111518
MM12410.231115181

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

BMKD 03/1 - LBH 01
Ngày/ Date: 05/11/2024

PHIẾU KẾT QUẢ NÀY THAY THẾ PHIẾU KẾT QUẢ SỐ MM12410.231115181 ĐÃ CẤP NGÀY 04/11/2024

Tên khách hàng/ Customer

: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH CHĂN NUÔI VIỆT NHẬT TẠI
TP. HỒ CHÍ MINH

Địa chỉ/ Address

: SỐ 10 TÂN TRÀO, PHƯỜNG TÂN PHÚ, QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ
CHÍ MINH, VIỆT NAM

Tên mẫu/ Name of sample

: THỊT BÒ MÁT VINABEEF PLUS

Số lượng/ Quantity

: 1

Mô tả mẫu/ Sample description

: Mẫu đựng trong bao bì kín

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving

: 23/10/2024

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue

: 30/10/2024

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Cd	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,02	CASE.TN.0018 (2021) (Ref. AOAC 999.11) (*)
2	Pb	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.TN.0018 (2021) (Ref. AOAC 999.11) (*)
3	2,4-D	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,003	CASE.SK.0122 (2018) (*)
4	Albendazole	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 20	CASE.SK.0123 (2018)
5	Aminocyclopyrachlor	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,02	CASE.SK.0102 (2018)
6	Amoxicillin	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 15	CASE.SK.0010 (2023) (*)
7	Benzylpenicillin	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 15	CASE.SK.0010 (2023) (*)
8	Chlortetracycline	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 10	CASE.SK.0007 (2018) (*)
9	Clenbuterol	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0057 (2016) (*)
10	Dexamethasone	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0129 (2018) (*)
11	Diethylstilbestrol (DES)	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 5	CASE.SK.0155 (2021) (*)

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH

(9) 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM

(☎) 18001105

(☎) (84.28) 3911 7216

(✉) casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ

(9) F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ

(☎) (84.292) 3918217 - 3918 218

(✉) kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucantho@case.vn ;

ketoancantho@case.vn

(☎) case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG

(9) STH27.18, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa

(☎) (84.258) 246 5255

(☎) (84.258) 246 5355

(✉) vanphongmientrung@case.vn

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
12	Diquat	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,02	CASE.SK.0102 (2018) (*)
13	Estradiol 17 beta	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 5	CASE.SK.0155 (2021) (*)
14	Levamisole	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0129 (2018) (*)
15	MCPA (2-Methyl-4-chlorophenoxyacetic acid)	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,003	CASE.SK.0122 (2018) (*)
16	Oxytetracycline	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 10	CASE.SK.0007 (2018) (*)
17	Paraquat	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,02	CASE.SK.0102 (2018) (*)
18	Procaine benzylpenicillin	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 15	CASE.SK.0010 (2023) (*)
19	Propargite	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,003	CASE.SK.0114 (2017) (*)
20	Ractopamine	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,5	CASE.SK.0057 (2016) (*)
21	Salbutamol	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,5	CASE.SK.0057 (2016) (*)
22	Spectinomycin	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 50	CASE.SK.0189 (2020) (*)
23	Sulfadimidine	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 5	CASE.SK.0006 (2020) (*)
24	Testosterone	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 5	CASE.SK.0155 (2021) (*)
25	Tetracycline	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 10	CASE.SK.0007 (2018) (*)
26	Escherichia coli	MPN/g	2,3	ISO 16649-3:2015 (*)
27	Salmonella spp.	/25g	Không phát hiện	TCVN 8342:2010 (*)
28	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/g	1,6x10 ⁴	ISO 4833-1:2013/Amd 1:2022 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.
MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

**Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory**


Trần Thị Hiền

**TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION**



Nguyễn Quốc Hùng

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
[☎] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM
[☎] 18001105
[☎] (84.28) 3911 7216
[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ
[☎] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218
[✉] kinhdoanhcantho@case.vn; nhanmaucantho@case.vn;
ketoancantho@case.vn
[☎] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[☎] STH27.18, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P.Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[☎] (84.258) 246 5255
[☎] (84.258) 246 5355
[✉] vanphongmientrung@case.vn